

ỦY BAN NHÂN DÂN
Thành phố Hải Phòng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc H.60

Số: 10 QĐ/UB

Hải Phòng, ngày 04 tháng 01 năm 1991

QUYẾT ĐỊNH

V/v sử dụng quỹ cho vay đặc biệt để
giải quyết khó khăn của các tổ chức
tín dụng ngoài quốc doanh

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Căn cứ chỉ thị 313/CT ngày 01/9/1990 của Hội đồng Bộ trưởng, thông tư 83-NH/TT ngày 10/10/1990 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, công văn 239-NH/CV ngày 14 tháng 11 năm 1990 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Theo đề nghị của Ban chỉ đạo hoạt động tín dụng ngoài quốc doanh thành phố Hải Phòng.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. - Ban hành Quy chế tạm thời về việc quản lý và sử dụng nguồn vốn cho vay đặc biệt để giải quyết tình hình khó khăn về chi trả tiền gửi của các tổ chức tín dụng ngoài quốc doanh.

Bản quy chế có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 2. - Giao cho Giám đốc chi nhánh Ngân hàng Nhà nước thành phố tổ chức hướng dẫn triển khai và thương xuyên kiểm tra đôn đốc việc thực hiện.

Điều 3. - Các ông Chánh Văn phòng Ủy ban Nhân dân thành phố Trưởng ban xử lý 313 và Trưởng ban chỉ đạo hoạt động tín dụng ngoài quốc doanh thành phố, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các quận, huyện, thủ trưởng các ngành liên quan thi hành quyết định này ./.

Nơi nhận:

- Ngân hàng Nhà nước VN
- TT.TU, TT.HĐND,
- Đ/c Chủ tịch, các PCT
UBND thành phố,
- Như điều 3,
- CPVP, CV: TCTN, NC, TH
- Lưu VP.

T/M UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH
Đỗ Quốc Lượng

Số: QĐ/UB

Hải Phòng, ngày 04 tháng 01 năm 1990

QUI CHẾ TẠM THỜI

V/v quản lý và sử dụng nguồn vốn cho vay đặc biệt để giải quyết tình hình khó khăn về chi trả tiền gửi của các tổ chức tín dụng ngoài quốc doanh

(Ban hành kèm theo quyết định số 10 QĐ/UB
ngày 4 tháng 1 năm 1991 của UBND TP)

Hội đồng Bộ trưởng giao cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nguồn vốn cho vay đặc biệt để cho các địa phương vay nhằm hỗ trợ một phần về vốn để giải quyết khó khăn về chi trả tiền gửi của các tổ chức tín dụng ngoài quốc doanh (dưới đây gọi tắt là quỹ cho vay đặc biệt).

Để việc quản lý và sử dụng nguồn vốn nói trên đúng mục đích và có hiệu quả, sau khi tham khảo các văn bản hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và một số Bộ, ngành Trung ương (thông tư 83-NH/TT, công văn 239-NH/CV và thông tư liên ngành số 10-TT/LN ngày 25/10/1990). Ủy ban Nhân dân thành phố qui định như sau:

I.- Nguyên tắc chung:

1- Cho vay đúng mục đích, đúng đối tượng, trên cơ sở tính toán có hiệu quả.

2- Phải có tài sản thế chấp.

3- Phải hoàn trả đúng hạn (cả gốc và lãi).

4- Phải quản triệt và thực hiện đúng phương châm: "Tích cực thu hồi nợ để chi trả tiền gửi cho dân".

II.- Đối tượng được vay:

1- Các Ngân hàng thương mại, Ngân hàng phát triển quốc doanh thành phố và ngân hàng quận, huyện, thị xã được vay bổ sung thêm nguồn vốn tín dụng để cho các tổ chức kinh tế quốc doanh và ngoài quốc doanh vay, nhằm mục đích giúp đỡ họ có vốn để trả nợ cho các Ngân hàng cổ phần, các quỹ tín dụng và HTX tín dụng.

2- Các Ngân hàng cổ phần, quỹ tín dụng và hợp tác xã tín dụng được vay để chi trả tiền gửi, trong lúc chưa kịp phát mại các tài sản thu giữ theo quyết định của Ban xử lý hoặc của cơ quan pháp luật, chưa thu nợ kịp thời trong lúc nhu cầu chi trả tiền gửi quá lớn.

Các tổ chức tín dụng ngoài quốc doanh còn được vay để chi trả một phần tiền gốc (tối đa 70%) cho những người gửi tiền hoặc những người góp cổ phần trong trường hợp những người này gặp khó khăn đột xuất như: ốm đau, tai nạn rủi ro, ma chay... Bên xử lý 313 của quận huyện/phải cam kết tích cực giúp các tổ chức tín dụng đối nợ những người vay để trả nợ cho chi nhánh Ngân hàng Nhà nước. /thị xã/

III- Điều kiện vay vốn:

1- Đối với các ngân hàng thương mại quốc doanh và ngân hàng đầu tư phát triển: tùy tình hình thực tế của quận huyện thị xã; chi nhánh ngân hàng Nhà nước xem xét phân bổ chỉ tiêu cho vay.

2- Đối với các tổ chức tín dụng ngoài quốc doanh phải có tài sản thế chấp hợp pháp:

* Tài sản lưu động, tài sản cố định,

- Tài sản thủ giữ hoặc kê biên, phong tỏa chờ xử lý của Bên xử lý 313.

- Khế ước nhận nợ của khách hàng (có khả năng thu nợ).

3- Các trường hợp người gửi tiền hoặc góp cổ phần gặp khó khăn đột xuất phải có bên kê danh sách và phải có xác nhận của UBND cấp quận, huyện, thị xã.

4- Lạm dụng các thủ tục vay vốn theo hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước và Ngân hàng thương mại, Ngân hàng phát triển.

IV- Lãi suất và thời hạn cho vay:

1- Lãi suất cho vay đối với các ngân hàng quốc doanh là 1,5% tháng; đối với các quỹ tín dụng, hợp tác xã tín dụng, các ngân hàng cổ phần: lãi suất 2,4% tháng.

Thời hạn cho vay không quá 3 tháng.

2- Cho vay các đơn vị kinh tế quốc doanh để trả nợ các quỹ tín dụng, HTX tín dụng, ngân hàng cổ phần: lãi suất 2,4% tháng; thời hạn không quá 2 tháng.

3- Cho vay các thành phần kinh tế ngoài quốc doanh để trả nợ các tổ chức tín dụng: lãi suất 3,3% tháng, thời hạn không quá 2 tháng.

Nói chung không được gia hạn nợ. Nếu quá hạn không trả được nợ, thì xử lý theo qui định của thông tư liên ngành số 10-TT/LN ngày 29/10/1990.

V- Tổ chức thực hiện:

1- Ủy ban Nhân dân thành phố giao cho Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước thành phố tổ chức thực hiện qui định này, thương xuyên phối kết hợp với Sở Tài chính và các ngành liên quan đôn đốc, kiểm tra và giám sát việc thi hành.

2- Thủ tục cho vay, thu nợ được thực hiện theo cơ chế tín dụng hiện hành của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Hoạt động của Quỹ cho vay đặc biệt được hạch toán vào các tài khoản riêng (góc riêng, lãi riêng); hàng quý phải báo cáo bằng văn bản về Ủy ban Nhân dân thành phố.

3- Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước thành phố trực tiếp cho vay các đơn vị:

- Các ngân hàng thương mại quốc doanh, Ngân hàng đầu tư và phát triển.

- Ngân hàng cổ phần.

- Các quỹ tín dụng và Hợp tác xã tín dụng.

4- Các Ngân hàng thương mại, Ngân hàng đầu tư và phát triển ngoài việc sử dụng vốn của quỹ cho vay đặc biệt này, các ngân hàng phải sử dụng nguồn vốn tín dụng trong kế hoạch để cho vay các đơn vị kinh tế theo hướng dẫn của thông tư 83-NH/TT ngày 10/10/1990.

5- Trong điều kiện hiện nay, việc chi trả tiền gửi của các tổ chức tín dụng ngoài quốc doanh đang gặp khó khăn cần phải kiên trì tháo gỡ theo hướng:

Phấn đấu hoàn trả đủ số tiền gốc cho người gửi. Cách tính trả tiền gốc là: tổng số tiền gửi (không kể lãi nhập gốc) - (trừ) số tiền đã nhận (tiền gốc và tiền lãi đã lĩnh trước đây). Tiền lãi xem xét sau và căn cứ vào thực trạng của từng tổ chức tín dụng để xử lý.

Đối với các tổ chức tín dụng ngoài quốc doanh hoạt động bình thường thì quyền lợi của người gửi tiền vẫn được đảm bảo trả đầy đủ cả gốc và lãi theo các chế độ, chính sách hiện hành.

Quy định này có hiệu lực từ ngày ký - Quá trình thực hiện có khó khăn vướng mắc gì báo cáo kịp thời về Ủy ban Nhân dân thành phố nghiên cứu giải quyết ./.

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Nơi nhận:

- NH Nhà nước VN
- TT.TU, TT.HĐND,
- Đ/c Chủ tịch, các PCT/UB
- UBND 3-quận nội thành
- Các NGH trên địa bàn
- Các thành viên BCP
- Các ngành nội chính
- Ban KTTU, Đài, Báo HP
- CPVP, CV: TC, NC, TH,
- Lưu VP.

